

**PHỤ LỤC I**  
**MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**  
*(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**  
**TRƯỜNG MẦM NON HOA PHƯỢNG**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Hoa Phượng

**2. Địa chỉ trụ sở chính:** số 15, đường Lê Thị Trung, khu 4, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Số điện thoại: 02743 822 759

Địa chỉ thư điện tử: [mn-hoaphuong@tptdm.edu.vn](mailto:mn-hoaphuong@tptdm.edu.vn)

Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử): <https://mnhoaphuong@tptdm.edu.vn>

**3. Loại hình của cơ sở giáo dục:** thuộc cơ sở giáo dục công lập

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:**

Sứ mạng xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương, đạt chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên và trẻ đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng vào chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ, thích ứng nhanh trong quá trình hòa nhập vào cuộc sống.

Tầm nhìn trở thành một hệ thống trường giáo dục có chất lượng cao, đào tạo trẻ khoẻ về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Trường luôn hướng tới nền văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp, truyền đạt mới mẻ giúp trẻ phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình. Duy trì đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Mục tiêu của nhà trường

- Huy động toàn bộ đội ngũ CBGVNV nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức - tự học – sáng tạo”; Tạo các mối quan hệ đúng đắn trong nhà trường; chăm sóc - giáo dục trẻ phát triển toàn diện về mọi mặt; chấp hành tốt Pháp luật – kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

- Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

**5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**

Trường MN Hoa Phượng được thành lập theo Quyết định số 56/QĐUB ngày 01/7/1991 của UBND Thị xã Thủ Dầu Một; năm học 2009-2010 trường được xây dựng mới tổng số 16 phòng học, 2 phòng chức năng, khu vực hiệu bộ: 6 phòng,

01 nhà bếp, có nhà vệ sinh giáo viên và trẻ nam, nữ riêng biệt; có nhà xe giáo viên; đồ dùng, trang thiết bị dạy học đáp ứng được công tác chăm sóc – giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục Mầm non.

Trường có tường rào bao quanh chắc chắn và sân chơi cho các cháu, khuôn viên trường thoáng mát, có đủ đồ chơi ngoài trời, hoa kiểng được sắp xếp và bố trí phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non.

Nhiều năm qua trường đã không ngừng phấn đấu về mọi mặt và luôn giữ vững danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc. Năm 2020 trường được UBND tỉnh Bình Dương công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, Sở GDĐT tỉnh Bình Dương công nhận đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Chi bộ trường hiện có 20 đảng viên. Trường có 04 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể gồm: Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được thành lập theo quy định và tổ chức hoạt động góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm học của nhà trường. Trường có nhiều năm liền đạt Trường học Văn hóa, Tập thể lao động xuất sắc; Chi bộ hoàn thành tốt; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao của ngành, của địa phương tổ chức.

#### **6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:**

Họ và tên: Huỳnh Thị Phụng chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: số 15, đường Lê Thị Trung, khu 4, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Số điện thoại: 0978 367 826

Địa chỉ mail: huynhphungminhtri@gmail.com

#### **7. Tổ chức bộ máy:**

- Quyết định thành lập số 56/QĐUB ngày 01/7/1991 của UBND Thị xã Thủ Dầu Một về việc thành lập trường Mầm non Hoa Phượng.

- Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng số 4088/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 về việc bổ nhiệm lại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng ngành giáo dục và đào tạo thành phố năm học 2024-2025.

## **II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN**

### **1. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 38**

- Cán bộ quản lý: 03, bao gồm Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

- Giáo viên: 23

- Nhân viên: 12

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo:

Năm học	Tổng số	Cấp MN				
		Trình độ ĐH	Trình độ CĐ	Trung cấp/ khác	GV MN hạng II	GV MN hạng III
CBQL	3	3			1	2
GV	23	14	7	2	5	15
NV	12	1		1		
Cộng	38	18	7	3	6	17

## 2. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên

a) Đối với cán bộ quản lý: 1/3 được đánh giá xếp loại tốt chuẩn hiệu trưởng, đạt tỷ lệ 33.3%; 2/3 được đánh giá Khá chuẩn phó hiệu trưởng, đạt tỷ lệ 66.4%.

b) Đối với giáo viên

Năm học 2023- 2024	Tổng số GV		Kết quả xếp loại của cơ sở giáo dục							
	Tổng số	Tăng/ giảm so với năm trước (%)	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tổng số	22	1					12	54,54	10	45,45
Nữ	22	1					12	54,54	10	45,45

**3. Công tác bồi dưỡng thường xuyên:** 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hoàn thành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên và các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan thẩm quyền tổ chức.

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tổng diện tích đất sử dụng hiện tại: 3.046,9m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng: 1.828,7m<sup>2</sup>. Diện tích bình quân/học sinh: 8,98m<sup>2</sup>/trẻ so với yêu cầu tối thiểu quy định nhiều hơn **6,31m<sup>2</sup>/trẻ**.

2. Toàn trường có 21 phòng được khai thác sử dụng làm phòng học và các phòng chức năng. Cụ thể như sau:

TT	Tên phòng	Số lượng	Ghi chú
<b>I</b>	<b>KHỐI HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ</b>	<b>5</b>	Phòng làm việc
1	Hiệu trưởng	1	
2	Phó Hiệu trưởng	1	
3	Văn phòng	1	
4	Bảo vệ	1	
5	Phòng kế toán	1	
<b>II</b>	<b>KHỐI PHÒNG HỌC TẬP</b>	<b>18</b>	
1	Phòng học	12	1 phòng/lớp
2	Âm nhạc	2	
3	Thể chất	2	

4	Tin học	1	
5	Thư viện	1	
<b>III</b>	<b>KHỐI PHỤ TRỢ</b>		
1	Phòng họp toàn thể GV-NV	1	
2	Phòng họp tổ chuyên môn	1	
3	Y tế	1	
4	Nhà kho	0	
5	Phòng nghỉ nhân viên	1	
6	Phòng GV	0	
7	Khu để xe GV	1	
8	Khu vệ sinh HS	16	
9	Khu vệ sinh GV	16	
10	Cổng, tường rào	2	02 cổng, tường rào bao quanh.
<b>IV</b>	<b>KHU SÂN CHƠI, TDTT</b>		
1	Sân chung toàn trường	1	
<b>V</b>	<b>THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ</b>	41	
1	Máy vi tính	17	
<b>TT</b>	<b>Tên phòng</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
2	Phần mềm phục vụ dạy học	0	
3	Đàn	10	
4	Tivi	14	
5	Đường truyền Internet	2	

### 3. Số thiết bị dạy học tối thiểu

Đã được Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư cấp tương đối đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho các nhóm lớp nhà trẻ, mầm, chồi, lá theo thông tư 02 của chương trình giáo dục mầm non.

### 4. Kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân viên trong nhà trường xác định nội hàm, dự thảo minh chứng, lập danh mục minh chứng, thu thập minh chứng và mô tả thực trạng, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu theo 25 tiêu chí mức 1-2-3 của 05 tiêu chuẩn theo quy định.

Tính đến thời điểm tháng 5 năm 2023, nhà trường đã thực hiện được các công việc sau:

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân

viên trường thực hiện các tiêu chí theo quy định.

- Hoàn thành phiếu xác định nội hàm, dự thảo danh mục mã minh chứng.
- Thu tập minh chứng các năm trước và minh chứng năm học 2023-2024.
- Dự thảo được phiếu đánh giá tiêu chí.

Qua dự thảo phiếu đánh giá tiêu chí và các minh chứng thu được; nhà trường dự báo kết quả tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

### III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

#### a. Cấp Mầm non

Kết quả bé chăm, bé ngoan năm học: 2023-2024

TT	Nhóm/ lớp	Tổng số trẻ	Bé chăm	Tỉ lệ (%)	Bé ngoan	Tỉ lệ (%)
1	Nhà trẻ	26	24	92.11%		
2	Mầm 1	27	25	93.40%	25	91.03%
3	Mầm 2	28	26	92.76%	25	90.48%
4	Mầm 3	28	26	93.81%	26	92.06%
5	Chồi 1	33	31	93.86%	30	91.66%
6	Chồi 2	32	30	93.85%	29	91.08%
7	Chồi 3	31	29	93.92%	28	90.96%
8	Chồi 4	29	27	94.36%	27	91.74%
9	Lá 1	43	41	96.83%	41	94.39%
10	Lá 2	42	40	96.17%	40	94.25%
11	Lá 3	42	41	97.02%	40	94.17%

#### \*Khen thưởng cuối năm

TT	Nhóm lớp	Tổng số trẻ	Khen thưởng cuối năm	
			Số trẻ	Tỉ lệ
1	Nhà trẻ	26	5	19,23
2	Mầm 1	27	6	22,22
3	Mầm 2	28	6	20
4	Mầm 3	28	6	20
5	Chồi 1	33	6	20
6	Chồi 2	32	6	19,35
7	Chồi 3	31	6	20
8	Chồi 4	29	6	19,35

9	Lá 1	43	9	21,42
10	Lá 2	42	9	20,93
11	Lá 3	42	9	21,42

#### **IV. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước): NSNN cấp 2023 nguồn thường xuyên: 5.086.348.349đ

b) Các khoản chi phân theo:

Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...)

Lương và phụ cấp cho CBGVNV: 3.880.529.534đ

Lương tăng thêm (tiết kiệm): 273.450.000đ

Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...): 335.949.474đ

Chi hỗ trợ hoạt động chuyên môn của trẻ: 103.854.057đ

c) Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí: năm 2023 thu học phí: 786.495.000đ

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học: miễn học phí 4 trẻ hộ nghèo: 6.480.000đ

e) Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có): không có

#### **V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tài sản và chế độ chính sách cho giáo viên, nhân viên và học sinh đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

Trường Mầm non Hoa Phượng đạt Tiêu chuẩn “cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” theo Thông báo số 875/TB-PGDĐT ngày 17/6/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT TP.TDM;

- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

